

Số: 01/GSM - ĐHĐCĐ - NQ

Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 5 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

(Phiên họp ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn
Km 70, Quốc lộ 8A, xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HƯƠNG SƠN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP thủy điện Hương Sơn;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty CP thủy điện Hương Sơn năm 2020 số: 01/GSM-ĐHĐCĐ-BB ngày 20 tháng 5 năm 2020;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn.

QUYẾT NGHỊ:

ĐIỀU I: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn thông qua các nội dung sau:

1.1. Báo cáo của Hội đồng quản trị: (Chi tiết có Báo cáo số: 01/GSM-HĐQT-BC ngày 20/03/2020 của Hội đồng quản trị kèm theo)

1.2. Tình hình thực hiện kế hoạch và Báo cáo tài chính năm 2019:

1.2.1. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2019.

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch | Thực hiện | TH/KH (%) |
|----|----------------------|-----------|----------|-----------|-----------|
| 1 | Sản lượng điện | Triệu Kwh | 120 | 90,099 | 75,1 |
| 2 | Tổng giá trị SXKD | Tỷ đồng | 141,363 | 117,840 | 83,4 |
| 3 | Doanh thu | Tỷ đồng | 128,512 | 107,127 | 83,4 |
| 4 | Chi phí | Tỷ đồng | 108,934 | 97,059 | 89,1 |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 19,577 | 10,068 | 51,4 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 18,598 | 9,392 | 50,5 |
| 7 | Nộp NSNN | Tỷ đồng | 30,921 | 20,517 | 66,4 |

1.2.2. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

(Chi tiết có Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt kèm theo)



1.3. Báo cáo Ban kiểm soát năm 2019:

(Chi tiết có báo cáo số: 01 BC/BKS-GSM ngày 20/3/2020 của Ban kiểm soát kèm theo)

1.4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

| TT | Nội dung | ĐVT | Giá trị |
|----|---|------|---------------|
| 1 | Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2018 chuyển sang | Đồng | 0 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019 | Đồng | 9.391.608.135 |
| 3 | Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2019 | Đồng | 9.391.608.135 |
| 4 | Trích lập Quỹ đầu tư phát triển | Đồng | 9.391.608.135 |
| 5 | Lợi nhận chia cổ tức | Đồng | 0 |
| 6 | Tỷ lệ chia cổ tức đối với Tổng số Cổ phần của Công ty | % | 0 |
| 7 | Tổng Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối | Đồng | 0 |

1.5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 :

| TT | Tên chỉ tiêu | ĐVT | Giá trị |
|-----|----------------------------------|---------------------|---------|
| I | Sản lượng | 10 ⁶ Kwh | 110 |
| II | Tổng giá trị sản xuất kinh doanh | 10 ⁹ đ | 134,576 |
| III | Các chỉ tiêu khác | | |
| 1 | Doanh thu | 10 ⁹ đ | 122,342 |
| 2 | Tổng chi phí | 10 ⁹ đ | 106,769 |
| 3 | Nộp ngân sách Nhà nước | 10 ⁹ đ | 31,396 |
| 4 | Lợi nhuận | | |
| - | Lợi nhuận trước thuế | 10 ⁹ đ | 15,573 |
| - | Lợi nhuận sau thuế | 10 ⁹ đ | 14,795 |

1.6. Kế hoạch đầu tư năm 2020:

| TT | Nội dung | ĐVT | Giá trị |
|----|-------------------------------------|-------------------|---------|
| 1 | Dự án Nhà máy Thủy điện Hương Sơn 2 | 10 ⁹ đ | 80 |
| | Cộng | 10 ⁹ đ | 80 |

1.7. Phương án nguồn vốn thực hiện dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2.

| TT | Nội dung | ĐVT | Giá trị | Ghi chú |
|----|---|-------------------|---------|---|
| 1 | Tổng mức đầu tư Dự án | 10 ⁹ đ | 307,985 | |
| 2 | Nguồn vốn đã góp còn lại của Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn (Hương Sơn 1) | 10 ⁹ đ | 63,482 | Vốn đã góp: 285,62 tỷ Vốn đã sử dụng đầu tư DA Hương Sơn 1: 222,138 tỷ |
| 3 | Quỹ đầu tư trích từ Lợi nhuận lũy kế đến hết năm 2019 sử dụng để đầu tư Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2 | 10 ⁹ đ | 44,503 | |
| 4 | Vốn vay | 10 ⁹ đ | 200 | |

1.8. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch năm 2020:

1.8.1. Thực hiện năm 2019:

- Dự toán tổng thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 là: 588.000.000 đồng.

- Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 là: 588.000.000 đồng.

Cụ thể như sau:

| TT | Chức danh | Số người | KH (Triệu đồng) | TH (Triệu đồng) | Chênh lệch (Triệu đồng) | Ghi chú |
|----|----------------|----------|-----------------|-----------------|-------------------------|---------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 72 | 72 | 0 | Thù lao |
| 2 | Ủy viên HĐQT | 6 | 360 | 360 | 0 | Thù lao |
| 3 | Trưởng BKS | 1 | 60 | 60 | 0 | Thù lao |
| 4 | Thành viên BKS | 2 | 96 | 96 | 0 | Thù lao |
| | Cộng | 10 | 588 | 588 | 0 | |

1.8.2. Kế hoạch năm 2020:

| TT | Chức danh | Số Người | Đồng/ người/tháng | Năm 2020 (Đồng) | Ghi chú |
|----|----------------|----------|-------------------|-----------------|---------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 6.000.000 | 72.000.000 | Thù lao |
| 2 | Ủy viên HĐQT | 6 | 5.000.000 | 360.000.000 | Thù lao |
| 3 | Trưởng BKS | 1 | 5.000.000 | 60.000.000 | Thù lao |
| 4 | Thành viên BKS | 2 | 4.000.000 | 96.000.000 | Thù lao |
| | Cộng | 10 | | 588.000.000 | |



[Handwritten signature]

1.9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

Ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2020 theo đúng quy định của Nhà nước và quy định của Ủy ban chứng khoán trên thị trường chứng khoán.

1.10. Tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu.

Công ty CP Dịch vụ Khách sạn Kim Thành là cổ đông sở hữu 26,68% vốn điều lệ của Công ty CP Thủy điện Hương Sơn (Mã chứng khoán: GSM) được quyền thực hiện các giao dịch mua thêm cổ phiếu GSM trên Sàn chứng khoán UPCOM để nâng tỷ lệ sở hữu đến 80% vốn điều lệ Công ty CP Thủy điện Hương Sơn mà không cần thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định của Pháp luật.

1.11. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty:

Miễn nhiệm Ông: Phạm Tiến Dũng, Sinh năm 1981; Nghề nghiệp: Cử nhân Tin học, Trung cấp Kế toán; thôi giữ Chức vụ Thành viên Ban kiểm soát Công ty.

1.12. Bổ nhiệm Ủy viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty:

1.12.1. Bổ nhiệm bổ sung Ông Nguyễn Huy Tuấn, Sinh năm 1971, Nghề nghiệp: Cử nhân Kế toán, giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Hương Sơn thời gian còn lại nhiệm kỳ 2016-2020.

1.12.2. Bổ nhiệm Ông Lê Hồng Sơn, Sinh năm 1958; Nghề nghiệp: Trung cấp Lâm nghiệp, giữ chức vụ Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP thủy điện Hương Sơn thời gian còn lại nhiệm kỳ 2016-2020.

ĐIỀU II: Giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và báo cáo tại Đại hội đồng Cổ đông Công ty kỳ tới.

ĐIỀU III: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 5 năm 2020. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty theo chức năng, nhiệm vụ căn cứ Quyết nghị thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT, Ban TGDĐ (đề t/h);
- BKS Công ty;
- Website C.ty (B/c Cổ đông);
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Thanh Hải